

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ngành Tài chính - Ngân hàng

*(Ban hành theo Quyết định số 1434/QĐ-ĐHLĐXH ngày 22 tháng 07 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội)*

NGÀNH: TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

MÃ NGÀNH : 7340201

1. Giới thiệu về chương trình đào tạo

Tên ngành đào tạo:

- Tên tiếng Việt: **TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG**
- Tên tiếng Anh: **FINANCE -BANKING**

Trình độ đào tạo: Đại học chính quy.

Thời gian đào tạo: 4 năm.

Tên văn bằng tốt nghiệp:

- Tên tiếng Việt: Cử nhân Tài chính - Ngân hàng
- Tên tiếng Anh: Bachelor of Finance – Banking

2. Cơ hội việc làm và học tập sau đại học

2.1. Cơ hội việc làm

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Tài chính - Ngân hàng có thể trở thành:

- Các chuyên viên tài chính, cán bộ tín dụng, cán bộ phân tích tài chính làm việc tại các ngân hàng, các doanh nghiệp, công ty chứng khoán, công ty tài chính, quỹ đầu tư, các định chế tài chính khác ở trong và ngoài nước; có định hướng phát triển thành cán bộ quản lý trong tương lai.

- Cán bộ, chuyên viên tài chính ngân hàng tại các cơ quan quản lý Nhà nước trong lĩnh vực tài chính ngân hàng như Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban giám sát Tài chính, Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Vụ chính sách tiền tệ trực thuộc các Bộ, và các cơ quan trực thuộc Chính phủ và các Ban ngành khác; có định hướng phát triển thành cán bộ quản lý trong tương lai.

- Các chuyên viên, cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy về tài chính ngân hàng làm việc tại các cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu hoặc các tổ chức khác; có định hướng phát triển thành cán bộ quản lý trong tương lai

- Tự khởi nghiệp thành lập các công ty cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính, đào tạo các CEO, môi giới chứng khoán, ...

2.2. Cơ hội học tập

Có nhiều cơ hội học tập để đạt các chứng chỉ nghề nghiệp trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán, tài chính ngân hàng: CPA, CIA, ACCA, CFA...

Có cơ hội học tập trình độ thạc sĩ, tiến sĩ ngành kế toán, kiểm toán, tài chính ngân hàng tại các trường đại học trong nước và quốc tế.

3. Mục tiêu đào tạo:

3.1. Mục tiêu tổng quát

Đào tạo cử nhân đại học ngành Tài chính - Ngân hàng có kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, chính trị và pháp luật; Có kiến thức lý thuyết toàn diện về kinh tế, quản trị, tài chính, kế toán; nắm vững kiến thức nền tảng, kiến thức thực tế và có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực quản trị tài chính và nghiệp vụ ngân hàng; Kỹ năng sử dụng công cụ quản lý trong tổ chức; Khả năng xác định, giải quyết vấn đề quản trị lĩnh vực tài chính trong tổ chức; Có khả năng thực hiện các nghiệp vụ trong ngân hàng, quản trị tài chính trong tổ chức; Khả năng phân tích đầu tư trên thị trường chứng khoán, có khả năng quản lý tài chính cá nhân; Có khả năng tham gia vào quá trình ra quyết định quản trị doanh nghiệp; Có khả năng tư duy phản biện, phân tích và tổng hợp các thông tin tài chính; Có khả năng quản lý và giải quyết các vấn đề thực tiễn phát sinh liên quan đến hoạt động tài chính, ngân hàng có phẩm chất chính trị, sức khỏe tốt, có tinh thần sáng tạo và trách nhiệm đối với bản thân và cộng đồng xã hội; Có kỹ năng giao tiếp, ứng xử phù hợp với môi trường làm việc; Có ý thức tôn trọng đạo đức nghề nghiệp, có năng lực phát triển nghề nghiệp của bản thân trong bối cảnh kinh tế hội nhập toàn cầu.

3.2. Mục tiêu cụ thể

PO1: Đào tạo người học có kiến thức cơ bản về lĩnh vực khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, lý luận chính trị, pháp luật và quốc phòng - an ninh;

PO2: Đào tạo người học có kiến thức lý thuyết toàn diện về kinh tế, quản trị, kế toán, tài chính; nắm vững kiến thức nền tảng, kiến thức thực tế và chuyên sâu trong lĩnh vực ngân hàng, tài chính;

PO3: Đào tạo người học có năng lực ứng dụng kiến thức để tổ chức và thực hiện các hoạt động phân tích, quản trị, ra quyết định trong lĩnh vực tài chính ngân hàng;

PO4: Đào tạo người học có năng lực phân tích, tổng hợp và đánh giá một cách toàn diện các vấn đề ngân hàng; tài chính ở tầm vĩ mô và vi mô tại các doanh nghiệp, tổ chức, ngân hàng của nền kinh tế;

PO5: Đào tạo người học có năng lực học tập, nghiên cứu, tự học, phát triển bản thân, linh hoạt, thích nghi với môi trường làm việc thay đổi;

PO6: Đào tạo người học có kỹ năng về tư duy độc lập, tư duy hệ thống và tư duy phản biện, tự tin khi tiếp cận với tri thức mới, thích ứng với môi trường làm việc, sử dụng ngoại ngữ phục vụ cho nhu cầu của công việc tài chính ngân hàng;

PO7: Đào tạo người học có kỹ năng giao tiếp phù hợp, duy phản biện, có khả năng làm việc nhóm, phát huy trí tuệ tập thể, kết hợp với các kỹ năng mềm khác nhằm thực hành nghề nghiệp và giải quyết các phát sinh liên quan đến chuyên môn đào tạo; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, đánh giá nhằm cải tiến các hoạt động thuộc chuyên môn;

PO8: Đào tạo người học có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe để làm việc, có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau;

PO9: Đào tạo người học có ý thức tự học và rèn luyện để tích lũy kiến thức, có khả năng học tập ở bậc học cao hơn để nâng cao trình độ chuyên môn, tham gia các khóa học để đạt các chứng chỉ nghề nghiệp của Việt Nam và quốc tế.

4. Chuẩn đầu ra

	Chuẩn đầu ra
I. KIẾN THỨC	
CDR1 (PLO1)	Người học vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, khoa học chính trị và các kiến thức pháp luật Việt Nam vào giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội trong thực tiễn.
CDR2 (PLO2)	Người học vận dụng được các kiến thức cơ bản về toán học, phương pháp nghiên cứu, khoa học tự nhiên để phân tích và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn công việc và cuộc sống.
CDR3 (PLO3)	Người học vận dụng được các nguyên lý cơ bản của kinh tế thị trường, vấn đề tài chính, kế toán cơ bản, marketing, quản trị nhân lực và quản trị học trong phân tích các hoạt động kinh doanh của các tổ chức cũng như các vấn đề kinh tế cơ bản của nền kinh tế.
CDR4 (PLO4)	Người học vận dụng các kiến thức về hoạt động lập kế hoạch, tổ chức, quản lý và điều hành để tổ chức bộ máy tài chính có hệ thống quy trình, quy định; phân tích và thiết kế hệ thống quản trị tài chính nội bộ, quản trị rủi ro nhằm đáp ứng nhu cầu kiểm tra, giám sát của nhà quản trị; có kiến thức về phương pháp nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ thông tin để tổ chức hệ thống tài chính và phân tích dữ liệu tài chính nhằm cung cấp thông tin cho nhà quản lý ra quyết định.
CDR5 (PLO5)	Người học vận dụng kiến thức về tài chính ngân hàng để xử lý các nghiệp vụ liên quan như: nghiệp vụ tín dụng, thanh toán quốc tế, kinh doanh ngoại hối, quản trị tài chính, lựa chọn dự án đầu tư, phân tích

	thị trường tài chính, đầu tư tài chính,... thực hiện các nghiệp vụ cơ bản có liên quan đến ngân hàng, doanh nghiệp và tổ chức khác quản trị tài chính để có thể quản trị các nguồn lực tài chính trong đơn vị.
CĐR6 (PLO6)	Người học phân tích và xử lý một cách độc lập các hoạt động tài chính phát sinh để quản trị tài chính, quản trị ngân hàng trong từng bộ phận của tổ chức; vận dụng kỹ thuật phân tích báo cáo tài chính để đánh giá sức khỏe cũng như hiệu chỉnh các hoạt động tài chính và ra quyết định tài chính trong tương lai của tổ chức.
CĐR7 (PLO7)	Người học vận dụng các kiến thức chuyên sâu và hiện đại về tài chính nhằm thực hiện tốt các yêu cầu về tài chính, phân tích tình hình tài chính, xây dựng hệ thống quản trị tài chính.
II. KỸ NĂNG	
CĐR8 (PLO8)	Người học biết phân tích, thể hiện tư duy độc lập, sáng tạo, tư duy hệ thống và tư duy phản biện, linh hoạt để giải quyết vấn đề liên quan đến nghề nghiệp và có khả năng thích nghi cao trong điều kiện môi trường làm việc không xác định cụ thể hoặc thay đổi.
CĐR9 (PLO9)	Người học có khả năng đánh giá và đưa ra kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường, biết đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn, biết lập kế hoạch và điều phối thực hiện kế hoạch, biết phát huy trí tuệ tập thể.
CĐR10 (PLO10)	Người học có năng lực tự nghiên cứu, khám phá kiến thức, phát triển kiến thức liên quan đến tài chính, kế toán nhằm giải quyết các bài toán kinh doanh và các tình huống tài chính phát sinh trong thực tế, đồng thời có thể ra quyết định hoặc giải quyết vấn đề một cách sáng tạo.
CĐR11 (PLO11)	Người học có năng lực lãnh đạo, dẫn dắt chuyên môn tài chính, ngân hàng đã đào tạo, có sáng kiến trong quá trình thực hiện công việc, có khả năng tự định hướng và thích nghi với môi trường công việc khác nhau, có khả năng tạo việc làm cho mình và người khác để cùng có hiệu quả, có ý thức tuân thủ luật pháp và quy định chung của tổ chức
CĐR12 (PLO12)	Người học có kỹ năng phối hợp làm việc đội nhóm hiệu quả, thể hiện thành thạo kỹ năng viết và giao tiếp bằng lời, thuyết trình mạch lạc, kỹ năng phát hiện vấn đề và đề xuất giải pháp để giải quyết vấn đề.

CDR13 (PLO13)	Người học thể hiện thành thạo khả năng giao tiếp trong môi trường kinh doanh hội nhập quốc tế và tiếp cận kiến thức tài chính, ngân hàng quốc tế.
III. NĂNG LỰC TỰ CHỦ, TỰ CHỊU TRÁCH NHIỆM	
CDR14 (PLO14)	Người học tôn trọng đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm của công dân, trách nhiệm trong học tập, trách nhiệm xã hội và trách nhiệm với tổ chức; có sức khỏe tốt để làm việc, năng động và bản lĩnh, luôn sẵn sàng làm việc trong điều kiện môi trường công việc với áp lực cao cùng tinh thần luôn kiên trì, cầu tiến và ham học hỏi.
CDR15 (PLO15)	Người học có ý thức tự học để tích lũy kiến thức và kinh nghiệm nhằm nâng cao thái độ, năng lực học tập suốt đời thông qua bậc học cao hơn, tham gia các khóa học để đạt chứng chỉ nghề nghiệp của Việt Nam và quốc tế.
IV. TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ, TIN HỌC	
TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ CDR 16 (PLO16)	Người học tốt nghiệp có trình độ Tiếng Anh đạt TOEIC 550 điểm hoặc tương đương; Có khả năng đọc hiểu tài liệu tiếng Anh trong lĩnh vực của chuyên môn đào tạo.
TRÌNH ĐỘ TIN HỌC CDR 17 (PLO17)	Người học tốt nghiệp có khả năng sử dụng thành thạo tin học cơ bản đạt chuẩn đầu ra quy định tại thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc tương đương. Sử dụng thành thạo phần mềm cần thiết phục vụ công việc chuyên môn.